

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đức và tài đối với cán bộ quản lý giáo dục trong giai đoạn hiện nay

Nguyễn Thị Hiền Oanh

Trường Đại học Sài Gòn
273 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Email: hien_oanh71@yahoo.com.vn

TÓM TẮT: Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ để họ trở thành những cán bộ phát triển toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tư tưởng này của Người đã khẳng định giá trị cơ bản của một con người và nó lại càng đúng với một người thầy. Người khái quát ngắn gọn trong hai chữ “đức” và “tài”. Cán bộ quản lý giáo dục giữ vai trò quan trọng trong việc tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục. Họ phải không ngừng học tập rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý và trách nhiệm cá nhân, đảm bảo phát triển sự nghiệp giáo dục. Thẩm nhuần Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa đức và tài của người cán bộ vào xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục trong tình hình hiện nay là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

TỪ KHÓA: Đức; tài; cán bộ quản lý giáo dục.

→ Nhận bài 01/9/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 22/12/2020 → Duyệt đăng 25/4/2020.

1. Đặt vấn đề

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến phẩm chất và năng lực của người cán bộ cách mạng. Người cho rằng, đối với người cán bộ cách mạng, hai mặt đức và tài, phẩm chất và năng lực, không thể thiếu mặt nào, cũng không thể coi nhẹ mặt nào. Do đó, từ rất sớm, Người đã dày công vun đắp để đào tạo cho Đảng, cho đất nước một đội ngũ cán bộ vừa có đức, vừa có tài, vừa hồng lại vừa chuyên. Đó là hệ thống những quan điểm, bài học, kinh nghiệm thực tiễn nhằm xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo nói chung, cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục (GD) nói riêng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD, đào tạo của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đức và tài của người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Đề cập sự thống nhất đức và tài của người cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Có tài phải có đức” (Hồ Chí Minh (2011), tr.345). Theo Người, đức và tài phải được biểu hiện trên kết quả công tác và phải luôn thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau trong nhân cách người cán bộ cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người cán bộ cách mạng trước hết phải có đạo đức cách mạng, bởi vì đạo đức là gốc của người cách mạng. Người khẳng định: Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo.

Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” (Hồ Chí Minh (2011), tr.292) và “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thẩm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không” (Hồ Chí Minh (2011), tr.354).

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tài của người cán bộ cách mạng là năng lực của họ, được biểu hiện bằng hiệu suất, hiệu quả hoạt động trong một lĩnh vực thực tiễn nào đó. Tài năng của người cán bộ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như tâm - sinh lý, trí lực, thể lực... và là kết quả của một quá trình học tập, tích lũy kinh nghiệm của mỗi người. Bởi vậy, trong sử dụng cán bộ, Người dạy phải biết tùy tài mà dùng người. Theo Người, để có được tài năng, người cán bộ cách mạng cần phải tích cực học tập, kiên trì rèn luyện, phải thực hiện lời dạy của Lênin: “Học, học nữa, học mãi”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đức và tài phải luôn gắn bó chặt chẽ, quan hệ biện chứng với nhau trong nhân cách của người cán bộ cách mạng. Trong mối quan hệ đó thì đức phải được đặt lên hàng đầu: “Đức phải có trước tài” (Hồ Chí Minh (2011), tr. 269), đức là gốc. Nếu có tài mà không có đức là vô dụng, vì “Có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nước” (Hồ Chí Minh (2011), tr. 345-346). Bên cạnh đó, Người cũng nói rõ: “Có đức không có tài như ông bụt ngồi trong chùa, không giúp ích gì được ai” (Hồ Chí Minh (2011), tr. 346).

2.2. Vai trò của cán bộ quản lý giáo dục trong hoạt động giáo dục

2.2.1. Quản lý giáo dục

Quản lý (QL) GD bao gồm 3 yếu tố: 1/ Chủ thể QL: Bộ máy QL GD các cấp; 2/ Khách thể QL: Hệ thống GD quốc dân, các trường học; 3/ Quan hệ QL: Đó là những mối quan hệ giữa người học và người dạy; quan hệ giữa người QL với người dạy, người học; quan hệ người dạy - người học,... Các mối quan hệ đó có ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, chất lượng hoạt động của nhà trường, của toàn bộ hệ thống GD.

Nội dung QL GD bao gồm một số vấn đề cơ bản: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển GD; Ban hành, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GD, tiêu chuẩn nhà giáo, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học; Tổ chức bộ máy QL GD; Tổ chức, chỉ đạo việc đào tạo, bồi dưỡng CBQL, giáo viên; Huy động, QL sử dụng các nguồn lực, ...

Như vậy, QL GD là tập hợp những biện pháp (tổ chức, cán bộ, kế hoạch hóa...) nhằm đảm bảo sự vận hành bình thường của các cơ quan trong hệ thống cả về số lượng cũng như chất lượng.

2.2.2. Cán bộ quản lý giáo dục

CBQL GD là những người có trách nhiệm thực hiện thành công các chương trình GD, chịu trách nhiệm trong lập kế hoạch tổ chức và đưa ra các chiến lược GD cũng như phát triển nguồn lực của một tổ chức. Theo đó, viên chức làm nhiệm vụ QL tại các phòng, ban, viện, trung tâm (không có chức năng đào tạo), văn phòng thuộc các cơ sở GD đại học, cơ sở GD nghề nghiệp; cán bộ, công chức Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT.

Công chức chuyên trách làm công tác QL dạy nghề Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; cán bộ, công chức chuyên trách công tác QL GD các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (gọi chung là Bộ). Các nhà giáo, CBQL GD được điều động, bổ nhiệm làm cán bộ công đoàn GD (gọi chung là CBQL GD).

2.2.3. Vai trò của cán bộ quản lý giáo dục

CBQL GD có vai trò quan trọng trong việc tổ chức, QL, điều hành các hoạt động GD. CBQL GD phải không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực QL và trách nhiệm cá nhân. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, yêu cầu đổi mới GD đòi hỏi phải có những thay đổi căn bản trong phát triển đội ngũ CBQL. Điều này đòi hỏi người CBQL GD nói chung, CBQL trường học nói riêng có những năng lực mới, đáp ứng nhiệm vụ QL nhà trường. Người lãnh đạo trường học, ngoài các năng lực, phẩm chất của một nhà giáo, còn cần phải có tố chất của một nhà lãnh đạo và nhà QL.

Hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã đặc biệt quan tâm đến vai trò lãnh đạo của người hiệu trưởng và tập trung vào lãnh đạo sự thay đổi trong nhà trường. Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với hiệu trưởng gồm: Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp của người đứng đầu; Yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ; Quản trị nhà trường theo hướng tự chủ và trách nhiệm giải trình; xây dựng môi trường GD dân chủ và hoạt động xã hội. Tất cả những điều trên đều hướng tới phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới GD trong sự nghiệp công

ng nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.3. Yêu cầu đức và tài theo Hồ Chí Minh đối với cán bộ quản lý giáo dục

Ở Việt Nam, vấn đề xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ QL GD được Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức coi trọng. Đặc biệt, trong những năm gần đây, nước ta đã xây dựng và thực hiện nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát triển đội ngũ nhà giáo và QL GD. Điều đó đã được đề cập ở nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước, được quy định trong Luật GD, Chiến lược phát triển GD và các nghị định, thông tư, các chương trình, đề án của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ QL GD. Vì vậy, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ QL GD phải được đặt lên hàng đầu trong mọi giai đoạn phát triển đất nước:

- *Thứ nhất*, người QL GD phải có tố chất nhân cách - trí tuệ, phải có nhận thức mẫu mực, tác phong mẫu mực, kiến thức mẫu mực và hiệu quả mẫu mực.

- *Thứ hai*, người QL GD phải có tố chất QL. QL không chỉ đơn thuần là dựa vào pháp chế, điều lệ nhà trường, quy chế mà cần sử dụng tình lọc, linh hoạt, thích hợp, vận dụng tổng hợp các phương pháp “tay nghề QL”. CBQL GD không chỉ nắm vững phương pháp hành chính, phương pháp sư phạm, tâm lý xã hội, phương pháp kinh tế GD mà còn phải thực sự là tấm gương sáng về đạo đức, sáng tạo và tự học, có phương pháp “dạy chữ - dạy nghề”.

- *Thứ ba*, người QL GD phải có tố chất về năng lực lãnh đạo và tổ chức. Người QL GD là hình ảnh người CBQL mới với 10 phẩm chất, năng lực như sau: Sự nhanh trí, nhạy cảm, ngay thẳng, trung thành; Óc phán đoán, quan sát, suy xét sâu sắc; Óc sáng kiến, chủ động, quyết đoán; Dám nghĩ, biết làm, dám chịu trách nhiệm; Năng động, linh hoạt, sự thích ứng; Có đầu óc tổ chức, tính kỉ luật; Tính kiên trì, bền bỉ; Tính mềm mỏng, tự kiểm chế; Tính tự lập, tự quyết; Lòng nhân từ, nhân ái. “Đức” và “tài” của người QL GD phải hòa trộn vào nhau; năng lực QL các nguồn lực và nguồn nhân lực là nổi trội ở người QL GD.

2.3.1. Người quản lý giáo dục cần phải có đức trong nghề

Cái “đức” là yêu cầu không thể thiếu đối với người QL GD. Cái “đức” càng quan trọng đối với lĩnh vực GD, để tạo ra nhân cách người học thì trước hết người QL GD phải biết thuyết phục học sinh bằng nhân cách của chính mình. Muốn xây dựng được nhân cách cho cán bộ, giáo viên, người học thì người QL GD trước hết phải có “đức” thể hiện ở thái độ, tác phong chuẩn mực khi thực hiện giảng dạy và trong lối sống, trở thành tấm gương, là người cán bộ ưu tú, thể hiện sự mẫu mực, khuôn mẫu để mọi người noi theo. Phải làm sao để mỗi người QL GD

không những là nhà sư phạm mà còn là nhà mô phạm.

Cái “đức” của người QL GD thể hiện ở sự hi sinh vô tư “tất cả vì học sinh thân yêu”, giúp đỡ cán bộ, giáo viên, người học một cách chân thành, không vì vụ lợi, không phân biệt đối xử, giúp đỡ trong hỗ trợ kiến thức phải đến nơi đến chốn. Giúp đỡ không có nghĩa là cho điểm cao, dễ dãi đối với người học trong học tập. Cái “đức” ấy còn được biểu hiện ở sự kiên quyết đấu tranh chống những cái xấu, cái sai trong xã hội, trong chính bản thân mình và với đồng sự. Ngày nay, những tình cảm tốt đẹp có tính truyền thống đó của người người QL GD vẫn được duy trì. Đảng và Nhà nước ta cũng đã xác định “GD là quốc sách hàng đầu”, đã và đang làm những gì có thể đối với ngành GD bởi tầm quan trọng và ý nghĩa lớn lao của ngành đặc thù này đối với sự phát triển trong hiện tại cũng như tương lai của xã hội và đất nước. Sứ mệnh “trồng người” hết sức thiêng liêng, cao quý nhưng cũng hết sức nặng nề được đặt lên vai người người QL GD.

Người QL GD phải luôn gương mẫu trong học tập, trau dồi trình độ chuyên môn, tri thức khoa học, phải là tấm gương tự học để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thời đại trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước trước tình hình mới. Đặc biệt là, trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay thì tấm gương tự học của người QL GD càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Người QL GD luôn tự rèn luyện và trở thành tấm gương sáng về đạo đức cho người học noi theo và mọi người nói chung noi theo. Hình ảnh người QL GD luôn được xã hội xem là biểu tượng của văn hóa, là đại diện cho văn minh thời đại. Đặc điểm của nghề dạy học, dạy người yêu cầu người QL GD không chỉ là người học rộng biết nhiều mà còn phải là người có phẩm chất đạo đức cao, thông qua hình tượng đạo đức sư phạm tốt đẹp của mình để dẫn dắt giáo viên, cán bộ, học sinh. Người QL GD là người thể hiện các giá trị đạo đức xã hội ảnh hưởng trực tiếp tới giáo viên, cán bộ, học sinh.

Thực tiễn GD cho thấy, người QL GD muốn làm tốt công việc của mình, mấu chốt quan trọng nhất, cơ bản nhất là xử lý tốt ba mối quan hệ: *Thứ nhất*, là mối quan hệ giữa cá nhân với sự nghiệp GD, tức QL GD phải yêu nghề, làm tốt nhiệm vụ đứng lớp; *Thứ hai*, phải xử lý tốt mối quan hệ giữa QL GD với giáo viên với học sinh, tức giáo viên phải yêu thương học sinh, dạy cả chữ lẫn người; *Thứ ba*, giải quyết tốt mối quan hệ giữa đặc thù lao động của QL GD với tu dưỡng bản thân, tức QL GD phải lấy chính bản thân mình làm tấm gương cho giáo viên, cán bộ và học sinh. Yêu thương giáo viên, cán bộ, học sinh, yêu nghề, dạy chữ, dạy người, là tấm gương sáng cho giáo viên, cán bộ, học sinh noi theo.

Người có đức phải hội đủ ba phẩm chất: *Gương mẫu, tôn trọng và có văn hóa*. Đạo đức khó nhất của CBQL GD là *gương mẫu* để được mọi người tin yêu, đó là cán

bộ, giáo viên và học sinh. Để người tốt có chỗ tin cậy và dựa, người xấu không dám lộng hành. Gương mẫu là lời nói để làm, làm để chứng minh lời nói. Hành động trước, hưởng thụ sau.

Tiêu chuẩn bao trùm của đạo đức CBQL là thực sự dân chủ, *tôn trọng* trong các mối quan hệ. Tôn trọng là cách tốt nhất để tập hợp trí tuệ của mọi người xung quanh. Tôn trọng người khác là mục tiêu để đoàn kết nội bộ, đặc biệt trong GD khi làm việc với con người - đội ngũ tri thức bậc cao và học sinh - những nhân cách đang phát triển thì tôn trọng càng phải được thể hiện.

Theo đó, có thể hiểu khái quát, một CBQL có đạo đức là *tận tụy* để cấp dưới thương; là *gương mẫu* để cấp dưới trọng; là *tôn trọng* để cấp dưới tin cậy để gần để cung cấp thông tin; là *sáng tạo* để cấp dưới có đủ việc làm và có thêm thu nhập chính đáng; là *kỷ cương* để người tốt luôn có chỗ dựa và người xấu không dám thách đố, lộng quyền. Như vậy, CBQL mới không mắc sai lầm trong công việc (Báo Dân trí (2019)).

Trong lịch sử nước ta, “tôn sư trọng đạo” là truyền thống quý báu của dân tộc. Nhà giáo bao giờ cũng được nhân dân yêu mến, kính trọng. Những năm qua, chúng ta đã xây dựng được đội ngũ nhà giáo và CBQL GD ngày càng đông đảo, phần lớn có phẩm chất đạo đức và ý thức chính trị tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng được nâng cao. Đội ngũ này đã đáp ứng quan trọng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng của đất nước. Tuy nhiên, một bộ phận nhà giáo thiếu gương mẫu trong *đạo đức*, *lối sống*, *nhân cách*, chưa làm gương tốt cho học sinh, sinh viên (Đảng Cộng sản Việt Nam (2004)).

Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã xác định rõ tầm quan trọng của việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL GD theo hướng chuẩn hóa, đặc biệt chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, *đạo đức* và lương tâm nghề nghiệp cũng như trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phong cách sư phạm của đội ngũ nhà giáo: Phát triển GD và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và CBQL GD là lực lượng nòng cốt, có vai trò quan trọng (Đảng Cộng sản Việt Nam (2004)).

Quy định về đạo đức nhà giáo cũng được Bộ GD&ĐT quy định: Ngoài phẩm chất chính trị, *lối sống*, *tác phong*, nhà giáo phải có *đạo đức nghề nghiệp*: “tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo”; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân

ái, bao dung, đối xử hòa nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng. Nhà giáo phải “tận tụy với công việc”; “công bằng trong giảng dạy”, chống bệnh thành tích, “thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn” để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp GD (Bộ GD&ĐT (2008).

Thực hiện nghiêm các quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo do Bộ GD&ĐT quy định cũng như các quy định của pháp luật cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, nhà giáo phải luôn làm mới chính mình bằng những tri thức mới, những thông tin mới, bài giảng mới. Cần thuyết phục người học bằng chính sự uyên bác về kiến thức, trình độ chuyên môn và trí tuệ của mình. Các thầy, cô giáo cần có thái độ kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những nhận thức, hành vi không đúng, những biểu hiện tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín, phẩm giá, tư cách của nhà giáo.

2.3.2. Người quản lý giáo dục cần phải có tài trong nghề

Người QL GD trước hết là người có tài, là người có tầm nhìn xa trông rộng trong thời đại 4.0, thời đại ngày nay phải có ngoại ngữ, phải am hiểu công nghệ thông tin biết ứng dụng kết nối và lan tỏa, phải đi nhiều để tổng kết thực tiễn, ... Cái “tài” ở đây thể hiện tài năng về trí tuệ và tài năng nghiệp vụ sư phạm. Tài năng sẽ giúp cho người QL GD nắm vững và nhuần nhuyễn nội dung hệ thống các kiến thức cơ bản của môn học, khả năng phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề. Bao gồm: Có lòng say mê làm việc, có mục tiêu lí tưởng rõ ràng, định hướng hoạt động nhất quán; Có tính nguyên tắc, tính nhạy cảm ở người lãnh đạo QL, sự đòi hỏi cao đối với người dưới quyền; Tính đúng mực, tự chủ, có văn hóa trong quan hệ ứng xử của người QL.

Người có tài - thể hiện năng lực của CBQL phải hội tụ ba nội dung: Có tầm nhìn, biết tập hợp nhân tài, có sản phẩm thể hiện qua nhân cách của học sinh.

- *Thứ nhất*, người lãnh đạo tài giỏi là người có tầm nhìn xa trông rộng trong thời đại 4.0. Muốn nhìn xa trong thời đại ngày nay phải có ngoại ngữ, phải am hiểu công nghệ thông tin, phải đi nhiều để tổng kết thực tiễn, dũng cảm so sánh với bạn bè quốc tế, từ đó định vị đúng mình, xem mình là ai? Mình đang ở đâu? Mình phải làm gì để sánh vai với các cường quốc năm châu và phải hiểu: Một cán bộ quyết đoán là một cán bộ đoán được tương lai để quyết định. Đó chính là tiêu chuẩn trí tuệ.

- *Thứ hai*, một CBQL GD có tài là một người cán bộ luôn tìm cách tiếp cận, giao việc để phát hiện đúng nhân tài, đào tạo, QL, sử dụng và bảo vệ nhân tài, phải sử dụng người được việc trong GD tức là sử dụng được đội ngũ giáo viên giỏi, chứ không phải người được lòng, luôn

xu nịnh. Bởi suy cho cùng, người có tài là người biết tập hợp mọi cái tài của người khác. Tập hợp được người tài là tiêu chuẩn cao nhất, cần nhất của người lãnh đạo. “Đã là cán bộ có tài thì phải có sản phẩm, đo đếm bằng thành quả do vai trò lãnh đạo của mình tạo ra trên 3 lĩnh vực chủ yếu: thành quả kinh tế (thu ngân sách, giá trị sản xuất tăng thêm), thành quả chính trị (đội ngũ cán bộ kế cận và tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh) và ra các quyết định có hiệu quả để lại cho đời sau” (Báo Dân trí (2019).

CBQL GD cần có bản lĩnh và cần hội đủ ba tiêu chí: Dám nghĩ, dám làm, dám nói: 1/ *Dám nghĩ*: Những điều đổi mới và sáng tạo, những cái chưa có trong đời sống, chưa ai làm để làm sự nghiệp GD, để củng cố niềm tin của nhân dân và chấn hưng đất nước phù hợp với thời đại khoa học công nghệ: 2/ *Dám làm*: Khi đã nghĩ đúng thì dám dấn thân để làm, hết lòng vì học sinh thân yêu, quyết tâm đưa cái đúng vào sự nghiệp GD, lấy kết quả cuối cùng để bảo vệ cái đúng của mình. Phải tích cực đổi mới, gắn với cải tạo môi trường để cho ra đời cái đúng, cái tốt nhiều hơn; 3/ *Dám nói*: Dám nghĩ, dám làm còn phải dám nói. Im lặng, thủ tiêu đấu tranh cũng là môi trường dung dưỡng cho cái xấu nảy sinh và phát triển trong môi trường GD.

Trước yêu cầu mới của xã hội học tập, người CBQL GD không chỉ hô hào mọi người học tập thường xuyên mà phải là tấm gương cho đội ngũ về học tập thường xuyên, suốt đời. CBQL GD cần có kế hoạch chiến lược về nghiên cứu khoa học, tự học, tự bồi dưỡng về các kiến thức chính trị - xã hội, chuyên môn - nghiệp vụ QL, đo lường và đánh giá trong GD, công nghệ thông tin, ngoại ngữ... để phát triển chính mình. Muốn trở thành CBQL GD chất lượng cao phải có tính kiên nhẫn, sự khổ luyện, lòng can đảm, tự tin... trong học tập và phấn đấu suốt đời cho sự nghiệp.

Cuộc cách mạng về công nghệ thông tin và truyền thông đang tác động mạnh mẽ đến GD trên mọi khía cạnh, buộc giáo dục phải tư duy lại những quan niệm về nhà trường, nhà QL, nhà giáo, người học, về quá trình dạy học, về tương lai của GD để nắm bắt, cập nhật, khai thác những lợi thế do tiến bộ công nghệ thông tin và truyền thông đem lại.

Hệ thống thông tin trong QL GD là yêu cầu bắt buộc phải có đối với bất kì tổ chức, cơ sở GD nào để giúp cho CBQL GD có cơ sở tin cậy, khách quan trong điều hành và ra quyết định QL chuẩn xác.

3. Kết luận

Hiện nay, vấn đề đào tạo, sử dụng, đánh giá cán bộ phải được gắn với đức - tài được hiểu một cách khoa học, đầy đủ. Đức và tài của người cán bộ hiện nay cần phải cụ thể hóa bằng tiêu chuẩn chức danh đối với mỗi chức

vụ, cương vị công tác, nhất là các tiêu chí mới đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng. Đức và tài của người cán bộ đạt đến trình độ nào thì phải lựa chọn bố trí họ ở vị trí tương xứng. Nhưng vấn đề có tính nguyên tắc cần khẳng định là, đã là người cán bộ thì phải có đủ đức, đủ tài tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ, không thể chêm

chức bất cứ một tiêu chuẩn nào. Nếu quan điểm đức - tài không rõ ràng, lẫn lộn, chỉ nhìn hình thức bề ngoài mà không thấy bản chất bên trong của con người thì kết quả là sẽ chọn ra những kẻ bất tài, vô dụng, làm hại đến sự nghiệp GD trong giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Báo Dân trí, (05/02/2019), *Bàn về nhân cách của cán bộ quản lý giáo dục trong thời kỳ 4.0*, Báo Dân trí online.
- [2] Báo Tuổi trẻ, (05/11/2013), *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, <http://tuoitre.vn/doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-va-dao-tao-578443.htm>
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (16/4/2008), *Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT quy định về đạo đức nhà giáo*.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, (15/6/2004), Chi thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc *Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa*,
- [5] Thủ tướng Chính phủ, (11/01/2005), *Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg về việc Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa*.
- [6] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.345, tr.346, tr.345-346.
- [7] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.292.
- [8] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.354.
- [9] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.269.
- [10] <https://trungcapphuongnam.edu.vn/lien-ket-dh-quy-nhon/can-bo-quan-ly-giao-duc-la-gi-c26933.html>.

APPLYING HO CHI MINH’S THOUGHTS ON VIRTUE AND TALENT TO TRAIN EDUCATIONAL ADMINISTRATORS IN THE CURRENT PERIOD

Nguyen Thi Hien Oanh

Sai Gon University
 273 An Duong Vuong, Ward 3, District 5,
 Ho Chi Minh City, Vietnam
 Email: hien_oanh71@yahoo.com.vn

ABSTRACT: *During his lifetime, President Ho Chi Minh paid special attention to education and training for educational staff, aiming at training them to form a comprehensively developed personality in terms of political, ethical and professional qualities. This thought of him affirms the basic value of a person’s personality and it is even more true to that of a teacher, which is briefly summarized in the words “virtue” and “talent”. Education administrators play an important role in organizing, managing and directing educational activities. They must constantly study and practice, improve their ethical qualities, professional qualifications, management capacity and personal responsibility, and ensure the development of education. Imbued with the Ho Chi Minh thought on the relationship between virtue and talent of the cadres to build the contingent of educational administrators in the current situation is a particularly important issue.*

KEYWORDS: *Virtue; talent; education management staff.*